

Số: 1633/2017/QĐHNĐ-ST

Gò Vấp, ngày 11 tháng 12 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 1508/2017/TLST-HNĐ ngày 10 tháng 11 năm 2017 giữa:

Ông Ngô Tiến Đ, sinh năm: 1976

Địa chỉ: Đường A, Phường B, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh

Bà Ngô Thị Thanh H, sinh năm: 1983

Địa chỉ: Đường D, Phường E, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 57 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Ngô Tiến Đ và bà Ngô Thị Thanh H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ vợ chồng: Ông Ngô Tiến Đ và bà Ngô Thị Thanh H thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số: 22, quyển số: 01-2011 ngày 25/02/2011 của Ủy ban nhân dân phường C, thành phố N, tỉnh Nam Định không còn giá trị).

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

-Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng ông Đ và bà H chịu, cản trở vào 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai thu số: AA/2017/0027899 ngày 10/11/2017 của Chi cục thi hành án dân sự quận Gò Vấp, ông Đ và bà đã nộp đủ lệ phí.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4.Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Mạnh Cường